

VIẾNG THĂM NĂM QUỐC GIA STANS ĐỘC LẬP Ở TRUNG Á (FIVE INDEPENDENT STANS IN CENTRAL ASIA).

(Phần 1).

Nguyễn Xuân Quang.



Dân Stan nào đây?

Mười Điều

Trung Á với Năm Nước Stan là một đề tài rộng lớn, trong phạm vi bài viết nhỏ mở đầu này cho loạt bài viết về Five Stans tôi chỉ xin nói tới vài điểm nhỏ mấu chốt giúp độc giả có một cái nhìn tổng quát. Chờ đọc chi tiết về từng Stan một.

1. Tổng Quát

Lần này chúng tôi viếng thăm những quốc gia Trung Á mà thật ra đã dự định đi từ lâu nhưng vì dịch Covid nên bị hủy bỏ. Đây là một chuyến thăm viếng để dành đi vào cuối danh sách ngao du thế giới vì là một chuyến đi dài lâu, gần một tháng mang tính cách mạo hiểm, trông chờ nhiều cam go, vất vả, nguy hiểm.

Đây là những quốc gia Hồi giáo. Lúc này đang có chiến tranh giữa một số tổ chức, quốc gia Hồi giáo với Do Thái và với Tây Phương (ở Hồng Hải)... nên công dân Hoa Kỳ đi các quốc gia Hồi giáo cũng thấy ngại. Thêm vào đó các quốc gia Stan này lại vốn là thuộc địa cũ của Sô-Viết mới được độc lập với nhiều 'lệ... làng'. Các quốc gia này mới mở toang cửa ra chào đón du khách thế giới. Nền kỹ nghệ du lịch còn phôi thai, trẻ thơ, cơ sở hạ tầng thiếu tiện nghi, với di chuyển quá dài lâu (có ngày ngồi trên xe hơn mười tiếng chạy trên những con đường tồi tệ, đầy ổ gà. Tài xế thuộc loại tài xế xe đò (chưa có đủ tài xế chuyên nghiệp cung cấp cho dịch vụ du lịch) chạy theo... 'My Way', không dám ngồi cùng hàng ghế trên với tài xế...

Tuy nhiên đây là một chuyến đi nhiều thú vị, hấp dẫn và học hỏi nhiều về cảnh quan thiên nhiên, về thế giới, văn hóa, đời sống của những con người ở đoạn giữa con Đường Tơ Lụa huy hoàng một thời...

-Những kỳ quan thiên nhiên:

Những rặng núi cao hùng vĩ, cheo leo hiểm trở như Thiên Sơn, Altai (cao tới 7.000 m)..., những hồ lớn như biển, rộng vô bờ, những vực sâu chóng mặt, những con đường đèo ngòi ở đầu xe chân đạp thẳng gió mỏi rời cả chân. Con đường cao tốc Pamir dài 1.250km xuyên qua dãy núi cao Pamir từ thủ đô Dushanbe của *Tajikistan* tới Osh, thành phố cổ nhất của *Kyrgyzstan*, xuyên thông với *Afghanistan* và *Uzbekistan*, vốn là một phần của con Đường Tơ Lụa ngày xưa. Đây là con đường hoang dã nhất thế giới.



Con đường cao tốc Pamir.

Đường cao tốc Pamir là con đường cao bằng nhất chạy trên nóc thế giới, hẹp, quanh co, nhiều chỗ đầy ổ gà, xe chạy như mắc cửi, chui ra, thụt vào để vượt qua đoàn xe khủng long chở hàng hóa hay len lách, xàng xê qua lại sát bên mé vực. Rợn tóc gáy, lạnh sống lưng.



(ảnh của tác giả).

Nhưng bù lại cảnh quan thiên nhiên thật là ngoạn mục, nín thở... Những đỉnh núi cao lờm chờm chọc trời và những dòng sông như sợi chỉ ngoằn ngoèo dưới vực sâu...



Dòng sông uốn khúc như sợi chỉ dưới đáy vực (ảnh của tác giả).

- *Đoạn Giữa Của Con Đường Tơ Lụa Phần Thịnh Ngày Xưa.*

Đây là vùng đất của những tộc người sống ở khoảng giữa của Con Đường Tơ Lụa ngày xưa nối Á châu với Tây Âu châu. Con đường giữ một vai trò chính của sự phát triển kinh tế và giúp thiết lập mối liên kết chính trị và văn hóa với phần còn lại của thế giới.

Trung Á còn thấy dấu chân của Alexander Đại Đế, của Thành Cát Tư Hãn Gengis Khan Mông Cổ, của Timur của đế quốc Tumurid (ngày nay gồm Afghanistan, Iran và Trung Á)...

2. Địa lý

Diện tích: 4.003.451 km² (1,545,741 sq mi).

Một vùng núi cao đội nóc trời, một vùng đồng cỏ, thảo nguyên, bán sa mạc, sa mạc với những ốc đảo xanh tươi với các dòng sông chính như Amu Darya, Syr Darya [darya tiếng Ba-tư có nghĩa là nước, biển, có gốc da-. nước cùng nghĩa với Việt ngữ Đà (nước) như thấy qua các từ sông Đà, Đà Lạt, Đà Rằng, Đà Nẵng] và những con sông nhỏ hơn Irtysh, Hari và Murghab, với các thủ đô, thành phố tráng lệ, phần thịnh mọc lên ở hai bên bờ, với hồ Balkhash, biển Aral và cả Biển Caspian.

....

3. Năm Quốc Gia Stans

Trung Á trải dài từ Biển Caspian phía Tây tới Trung Quốc phía Đông. Afghanistan và Iran ở phía Nam và Siberia của Nga Xô ở phía Bắc.

Trung Á này được phân chia ra nhiều vùng thay đổi tùy theo thời, tùy theo sắc dân. Với định nghĩa rộng gồm cả Mongolia và Afghanistan. Ngày nay thường nói giới hạn tới năm nước cộng hòa gọi là **The Stans**: **Uzbekistan**, **Turkmenistan**, **Kazakhstan**, **Kyrgyzstan** và **Tajikistan**. Phần **'stan'** cuối tên là tiếng Ba Tư (Persia) và Urdu có nghĩa là **'land of'** (Đất, Đất Nước, Quốc Gia của...).



Bản đồ chính trị Trung Á (2000).

Năm Stans có phong cảnh và con người khác nhau:

Kazakhstan (Đất của Người Kazakh) với toàn là đồng cỏ (thảo nguyên), bán-sa mạc, dân số thưa thớt nhất thế giới. được coi là một nước nghèo, **Kyrgyzstan** (Đất của Người Kyrgyz), với

cảnh thiên nhiên hùng vĩ (nơi nổi tiếng về đi hoang dã hiking và cưỡi ngựa), **Turkmenistan** (Đất của Người Turkmen), phần lớn là sa mạc, nhưng có nhiều tài nguyên khoáng chất (như dầu hỏa, khí đốt), **Tajikistan** (Đất của Người Tajik), phần lớn là núi non, với hồ Iskander-Kul ngoạn mục, **Uzbekistan** (Đất của Người Uzbek) với nhiều thành phố phồn vinh của Con Đường Tơ Lụa.

Năm Stan với con người hiền hòa, đầm ấm, thân thiện với du khách, phần lớn họ còn sống một cuộc đời căn bản áo cơm, mộc mạc từ hàng ngàn thế kỷ nay vẫn không thay đổi... bên cạnh những tàn dư còn để lại của một thời bị trị của cộng sản Sô Viết.

.....

4. Lịch Sử

Lịch sử Trung Á tùy theo vùng khí hậu và địa lý. Vùng khô không canh tác được, xa biển và không nối liền với giao thương vì vậy cả nhiều ngàn năm là nơi ở của đa số dân du mục sống trên lưng ngựa ở các vùng đồng cỏ (thảo nguyên) (steppe: vùng đồng cỏ, bụi cây thấp, không có rừng rậm nhưng gần sông, hồ) và của di dân Ấn-Âu từ Pontic steppes (Pontic-Caspian Steppe trải dài từ Đông Âu tới Trung Á).

Văn hóa Andronovo (văn hóa Ấn-Iran cuối thời Đồ Đồng) có mặt ở Trung Á vào thiên niên kỷ thứ 2 Trước Dương Lịch.

Nhiều sắc dân nói tiếng Iran đã sống ở Trung Á vào thời Đồ Sắt.



Hình khắc trên đá thời con người còn sống bằng săn bắn lượm hái.

Có nhiều xung đột giữa người du mục này với người định cư vùng sông nước (trường hợp này giống hệt người Trung Quốc cổ du mục, võ biên ở Trung Nguyên với người Bách Việt có nền văn hóa sông nước, nông nghiệp). Người du mục võ biên, hiếu chiến chỉ thiếu sự hợp quần. Sự thống nhất nội bộ chỉ thấy rõ qua ảnh hưởng của con Đường Tơ Lụa xuyên qua Trung Á. Khi những đại lãnh tụ du mục hợp nhất được nhiều bộ lạc thì tạo thành được một sức mạnh vô song, bá chủ. Trong đó có người Hun chiếm Âu châu, cuộc nổi loạn của Ngũ Di (Five Barbarians) ở Trung Hoa và đáng kể nhất là cuộc chinh phạt chiếm Âu-Á của Mông Cổ.

Thời tiền Hồi giáo (năm 1.000 và sớm hơn).

Một thời Trung Á phần lớn là do người nói ngôn ngữ Iran ở.

Vào thế kỷ thứ 6 tới 11 người Thổ di cư tới Trung Á.

Vào thế kỷ thứ 13 sự xâm lăng của Mông Cổ tới Trung Á đã mang ảnh hưởng Mông Cổ sâu đậm tới các chủng tộc Trung Á.

Người Mông Cổ vô biên du mục không để lại đền đài, lăng tẩm, cung điện mà chỉ để lại hoang tàn và DNA.

Lịch Sử Từ Thời Trung Cổ Tới Nay.

+ Trung Á vào năm 1636: Đế Quốc Du Mục vĩ đại cuối cùng tại Trung Á là Dzungar Khanate.

+ Nhà Đường Trung Quốc bành trướng về phía Tây kiểm soát phần lớn Trung Á, trực tiếp hay qua tay các chư hầu người Turc.

Nhà Đường bị Abbasid Caliphate đánh bại năm 751 (Caliph là tước vị tương đương với king, tsar, khan... Abbasid Caliphate là triều đại caliph thứ ba thừa kế của nhà tiên tri Muhammad).

+ Đế Quốc Tây Tạng cai trị một phần Trung Á và Nam Á. Vào thế kỷ 13 và 14, Mông Cổ chiếm và cai trị một đế quốc rộng lớn kỷ lục trong lịch sử.

+ Thời Kỳ Súng Đạn.

Đế quốc du mục chấm dứt vào thời kỳ súng đạn thế kỷ 16.

Nga, Trung Quốc và các cường quốc khác chiếm phần lớn Trung Á vào cuối thế kỷ 19.

Sau Cách Mạng Nga miền tây Trung Á sáp nhập vào Liên Bang Soviet. Miền đông Tân Cương vào Cộng Hòa Trung Quốc.

Nhà cầm quyền Soviet trục xuất, đưa đi đầy hàng triệu người, cả một quốc gia, từ miền tây Liên Bang Soviet tới Trung Á và Siberia.

Khi Liên Bang Soviet sụp đổ Năm Stan được độc lập.

5. Chủng tộc

Như đã biết Trung Á một thời đã từng do các tộc Iran (Ba Tư) và người nói tiếng Ấn-Âu ở và đã từng trải qua nhiều lần bị chiếm đóng bởi người Nam Siberia và Mông Cổ nên theo các nghiên cứu di truyền gần đây, người Kyrgyz, Kazakhs, Uzbeks và Turkmens chia sẻ nhiều cùng một 'bể' (pool) gen (di thể) chung với các tộc dân Đông Á và Siberia hơn là với Tây Á hay châu Âu. Riêng người Turkmens có một phần trăm lớn từ dân Đông Á nhưng vẫn duy trì thành phần cấu tạo chính là Trung Á.

6. Ngôn Ngữ

Những nhóm ngôn ngữ chính:

Thổ Ngữ

Ngôn ngữ của đa số dân thuộc các nước cộng hòa Trung Á Soviet cũ thuộc nhóm ngữ Turc.

Nga Ngữ

Vào thời các Stans là các nước Cộng Hòa Trung Á Soviet, tiếng Nga là chính, đặc biệt ở các thành phố. Rất ít người nói tiếng Anh.

Một vài chữ 'Cám Ơn' trong vùng.

Rahmat ở Uzbek.

Sag bolu? ở Turkmen.
Raqmet sizge ở Kazakh.

7. Tôn Giáo

Vào thời cổ xưa, người Trung Á cũng theo tín ngưỡng dân dã cổ đại như thần giáo, bái giáo, bói toán, ma thuật.

Vì ở trung tâm điểm của Á châu, sau này nhiều tôn giáo lớn cũng có mặt như Ấn giáo, Phật giáo, Judai giáo, Thiên Chúa giáo, Hồi giáo.

Phật giáo và Zoroastria giáo (Persia/Iran giáo Thờ Lửa) là hai đức tin chính trước khi Hồi giáo tới.

Con Đường Tơ Lụa đưa Phật giáo tới Trung Hoa.

.Đối với người Turc, **Tengri giáo** chính yếu hơn Hồi giáo [Tengri: Thần Bầu Trời Xanh có Ten-chính là Mường ngữ Then (Mường Then: Mường Trên), Việt ngữ Trên, Hán Việt Thiên].

Tengri giáo là một tôn giáo phát gốc từ vùng đồng cỏ Âu-Á thờ chính là Thần Bầu Trời Tengri, nhân cách hóa của vũ trụ, đấng sinh thành, tổ tiên loài người (nên cũng thờ tổ tiên). Tengri giáo mọc rễ sâu đậm trong văn hóa Mông Cổ. Genghis Khan được cho là hóa thân của thần Bầu Trời Tengri.

Theo một vài học giả Tengri-giáo có quan niệm chủ đích chính của đời sống là sự **hài hòa với vũ trụ**. Theo tôi đây là một thứ tôn giáo thuộc **vũ trụ giáo**. Điểm này thấy rõ qua thuyết Tam Thế của Tengri-giáo: ‘vũ trụ quan Tengri đề nghị có sự phân chia giữa Thượng thế (cõi Trời), Đất và Hạ thế (thế giới tối tăm). Các thế này được cư ngụ bởi các sinh linh khác nhau, thường là âm linh hay thánh linh. Pháp sư (shaman, kam) có thể dùng sức mạnh tinh thần đã thông được với các sinh linh này [“The Tengrist cosmology proposes a division between the upper worlds (heaven), the Earth, and the world of darkness (underworld). These worlds are inhabited by different beings, often spirits or deities. A shaman (*kam*) could through mental powers communicate with these spirits”] (Tengrism, Wikipedia).

Trong thần thoại Turc tại Siberia Trung Á có tam thế thông thương bởi “Cây thế giới” hay “Cây Đời Sống” tại trung tâm vũ trụ. Cây lựu là một cây mang ý nghĩa biểu tượng cây vũ trụ (cây tam thế, cây đời sống) nên thấy tôn thờ nhiều trong các tín ngưỡng Cận Đông và Trung Á.

Vì thế Thần Trời Xanh Tengri có một khuôn mặt tương đương với các giáo chủ hay giáo thuyết của các tôn giáo khác liên hệ với hay là di duệ của vũ trụ giáo. Tengri giáo có thể hòa đồng dễ dàng với Phật giáo (như thấy qua Phật giáo Mông Cổ), Lão giáo, Thiên Chúa giáo, Islam và Cao Đài giáo (Cao Đài có một nghĩa là ‘đài cao’ nơi Thượng đế ngự trị, hàm cả nghĩa Thượng đế, diễn đạt bằng con mắt thiên lý nhãn. Một số tín đồ Cao Đài thường tự gọi tôn giáo của mình là **Đạo Trời**). Ta thấy rõ Tengri cũng là một thứ Đạo Trời, Kitô giáo là Thiên Chúa (Chúa Trời giao), Lão giáo với Ngọc Hoàng Thượng Đế, Islam với Allah, đấng Tối Cao, Phật thường đi với Trời (Trời Phật), Cao Đài là Đạo Trời... Ở Miền Nam Việt Nam nhà thường có Bàn Thiên trước nhà. Tất cả đều liên hệ với hay là di duệ của vũ trụ giáo.

. Phật giáo Trung Á có những sắc thái riêng (sẽ khai triển ở các bài viết sau).



Một pho tượng Phật thân không có “eo” ở Trung Á.

.Thiên Chúa giáo lúc đầu là Nestorianism (giáo phái Thiên Chúa giáo ở Tiểu Á và Syria vào thế kỷ thứ 5 Sau Dương Lịch của Tổng giám mục Nestorius ở Constantinople, tin Chúa Christ có hai khuôn mặt, một Thần Thánh và một Con Người khác biệt với nhau). Hiện nay là Chính Thống Giáo Nga phần lớn ở Kazakhstan, Uzbekistan và Kyrgyzstan.

.Bukharan Jews một thời là một cộng đồng đáng kể ở Uzbekistan và Tajikistan nhưng hầu hết đã di cư đi nơi khác khi Liên Bang Soviet tan rã.

.Tiếp xúc với người Hán và di dân Trung Quốc nên Khổng giáo, Lão giáo, Phật giáo Đại Thừa và tín ngưỡng dân dã Trung Quốc có mặt ở Trung Á.

. Hồi Giáo Islam

Islam là tôn giáo thấy nhiều nhất ở các nước Cộng Hòa Trung Á, Afghanistan, Tân Cương và các miền vòng đai phía tây. Phần lớn Islam Trung Á theo Sunni ngoại trừ có một thiểu số lớn theo Shia ở Tajikistan (và Afghanistan).

8. Kinh Tế

Vốn là đoạn giữa của con Đường Tơ Lụa đi qua Trung Á, một thời đã có những phố thị giao thương thịnh vượng là nơi di chuyển của con người và vận chuyển hàng hóa cũng như văn hóa, văn minh giữa Viễn Đông và Âu châu. Vì vậy phần lớn các nước Trung Á ngày nay vẫn giữ một phần quan trọng trong kinh tế thế giới.

Tuy nhiên phần lớn dân Trung Á sống bằng nghề chăn nuôi. Nông nghiệp còn trồng nhiều bông vải theo nề nếp Con Đường Tơ Lụa cũ. Nhưng thị trường bông vải ngày nay rất chao đảo.

Các trung tâm kỹ nghệ chỉ có ở thành thị lớn.

Tài nguyên khá dồi dào. Kazakhstan và Turkmenistan có khối dự trữ lớn dầu khoáng thạch và khí đốt. Uzbekistan' có vừa đủ dùng. Kyrgyzstan, Tajikistan và Uzbekistan có dự trữ vàng. Kazakhstan có khối dự trữ uranium lớn nhất thế giới. Khoáng chất có aluminium và các kim loại khác.

Nhìn chung các nước cộng hòa Trung Á hãy còn yếu kém không đương đầu nổi với các cú shock kinh tế vì toàn dựa vào xuất cảng các nguyên liệu thô trong một nhóm bạn hàng thu nhỏ và khả năng sản xuất ít ỏi.

Kinh tế nằm trong tay các ‘thực dân’ kinh tế. Trung Quốc coi như là một trong những tay đóng vai trò kinh tế chủ chốt ở Trung Á với dự án thiết lập hệ thống giao thông chiến lược kinh tế Một Vòng Đai, Một Con Đường (One Belt, One Road Initiative) vào năm 2013 nối 65 nước, tốn một ngàn tỉ Mỹ kim nối Trung Quốc và Âu châu, Á châu và Trung Đông:



Một Vòng Đai, Một Con Đường.

“Vòng Đai” là hệ thống đường rầy nối Trung Quốc với Âu châu, Nga, Trung Đông và Trung Á và Đông Nam Á. “Con Đường” là con đường hàng hải đi qua nhiều hải cảng dọc theo Nam Hải, Ấn Độ Dương và Nam Thái Bình Dương.

Các nước Trung Á này ngày nay đã thấy viễn ảnh dầu khoáng chất đang tụt dốc, bắt đầu chuyển hướng về ngành kỹ nghệ du lịch. Bắt đầu noi theo các nước có dầu khoáng chất khác xây dựng những kiến trúc nguy nga đồ sộ để thu hút du khách thế giới giống như Dubai....

9. Ẩm Thực

Ẩm thực ở các Stans là một hỗn hợp tuyệt hảo giữa đông và tây. Sau này có thêm hương vị Soviet.

Mùi vị Trung Quốc có sủi cảo manti và mì. Nga có súp borsch, vodka...

Căn bản là bánh mì, thịt thú vật thả nuôi trong vùng đồng cỏ hay bán-sa mạc (ngoại trừ heo, lợn vì lý do tôn giáo). Đất khô cằn, thiếu nước không trồng được nhiều rau.

. BÁNH MÌ NON, NAN (HAH).

(chữ trong ngoặc là chữ Nga/Slavic, trong menu thường không có chữ Anh).

Bánh mì gọi là ‘non’ hay ‘nan’ (Ấn Độ cũng gọi là nan) làm rất đẹp, là những tác phẩm mỹ thuật ăn được, nguồn sống chính của người Trung Á. Mỗi lò bánh, mỗi vùng, mỗi Stan là một ‘trường phái’ riêng.



(ảnh của Michelle Nguyễn)



(ảnh của tác giả).

Bánh mì ‘non’, những tác phẩm mỹ thuật ăn được, nguồn sống chính của người Trung Á.

Rau củ ở vùng khô, bán-sa mạc có nhiều cà tím, cà rốt, cà chua, dưa leo, hành tây, rất ít rau lá.

.NHỮNG MÓN QUỐC HỒN QUỐC TÚY HAY ƯA CHUỘNG NHẤT.

.CƠM PLOV/PILAF (ПЛОВ, ПИЛАВ).

Món ăn này thấy khắp nơi ở Trung Á và là món quốc gia ở Uzbekistan và được chọn là một Di Sản Thế Giới Phi Vật Thể UNESCO. Có tới 200 loại. Thông thường là loại cơm chiên với hành, cà rốt vàng, thịt (thường là cừu hay bò).

. SOUP-СУП

Súp ở Stans chỗ nào cũng có là súp bí ngô, đậu xanh, rau. Súp hầm xương bò với mỡ tủy nổi lênh bênh ăn với crouton (mẫu bánh mì vuông chiên ròn). Nếu cho gia vị phở vào thì ta có được ngay nước lèo phở bò nước béo (phần xí quách bán riêng). Như thế người Việt qua đây mở tiệm phở bò rất dễ và làm ăn khá vì hợp khẩu vị với người Trung Á. Thấy buồn là suốt chuyến đi thềm phở mà hiện nay không có một tiệm ăn Việt Nam nào tại Trung Á.

. LAGHMAN-ЛАГМАН

Đặc biệt và phổ thông nhất là món mì sợi lagman (sợi to giống như sợi bún bò Huế). Từ lagman này có thể liên hệ với “lamian” (pulled noodle” ‘mì kéo’, mì sợi) của Trung Quốc vì cho rằng có gốc từ Trung Quốc đi lạc đà tới Trung Á qua con Đường Tơ Lụa.

Lưu ý:

Từ lagman, laghman có nguồn gốc liên kết rõ rệt với từ thông dụng Turc lagsha, mì [origin of lagman is clearly linked to very common Turkic word lagsha (noodles)].

Lagsha chính là món bún ‘lạc xá’ ở miền Nam Việt Nam, du nhập từ Mã-Lai do các thương buôn Ả-Rập đem đến. Theo Từ Điển Malay-English của Wilkinson thì từ lagsha có nguồn gốc từ Persia/Iran (ta thấy rõ lagsha có trong cả ngôn ngữ Turc và Persia xác thực dân Trung Á nói tiếng Turc nghiêng nhiều về có nguồn gốc Persia/Iran).

Tên món mì sợi lagman này thấy được vay mượn trong nhiều ngôn ngữ gồm Nga lapsha, người Uighurs cũng gọi là laghman, như đã nói ở trên từ này có thể liên hệ với Quan thoại lāmian (pulled noodle”: ‘mì kéo’, mì sợi) của Trung Quốc, với Đại Hàn lengmian [dịch là “cold noodles”, mì lạnh): phải chăng leng ở đây hiểu theo nghĩa tiếng Quan Thoại ‘liang’, Hán Việt lãnh (như lãnh cảm), Việt ngữ lạnh?] và mian: mì.

Người Nhật gọi là “ramen”. Người Nhật phát âm L thành R ví dụ như Hán Việt lục (6), Nhật ngữ là rok nên gọi lămiàn là ramen. Trong khi chúng ta giống Phạn ngữ nói được cả r và l như róc = lóc (mía), lỗ = rỗ (mặt rỗ là mặt có sẹo lỗ), luống = ruống (thối)...

. THỊT NƯỚNG XIÊN SHASHLIK- ШАШЛЫК

Thịt Nướng Xiên Shashlik hay shashlyck hay shish kebab rất phổ thông ở Trung Á, Đông Âu, Địa Trung Hải, Trung Đông.

Món này coi như là món quốc gia của Trung Á. Người Trung Á nói nửa đùa nửa thật là họ ăn thịt nhiều đứng hàng thứ hai, không phải là sau người Argentina, mà là sau chó sói.



Mì “Lạc xá’ laghman và thịt nướng que Shish kabab
(ở đây là loại thịt xay lula hay Koobideh Kabab).

Thịt thường là thịt bò hay cừu cắt con cờ (hay xay) xiên que nướng than, đồng nghĩa với shish kebab với Việt ngữ chả chìa, thịt nướng que.

Xin nói một chút về ngôn ngữ học.

Từ *shashlik* hay *shashlick* du nhập vào Anh ngữ từ Nga ngữ *shashlyk* có nguồn gốc từ tiếng Turc. Trong ngôn ngữ Turc từ *shish* có nghĩa là skewer, que xiên và *shishlik* là “skewerable”, xiên được.

Ta thấy rõ Anh ngữ skewer, que xiên có -ke- là kè, kè, que, có -kew- = kèo (cọc nhỏ).

Đối chiếu với Việt ngữ shish tương ứng với Việt ngữ ki (cây) là que và biến âm với chìa cũng có nghĩa là que: chả chìa là thịt nướng que, chìa vôi là que quệt vôi. Ta có từ *chìa khóa* là que cài để khóa. Nguyên thủy chìa khóa chỉ là một chiếc que (chìa), một nhánh cây để cài, như còn thấy ở chiếc khóa ống, then cài cửa (khóa cửa = cài then cửa) Từ đôi đồng nghĩa chìa khóa → chia = khóa như thế khóa cũng có nghĩa là que. Theo kh = qu như khoảng = quãng ta có khóa = qua = que. Nguyên thủy khóa cũng là một thứ cây que cài, then cài. Kiểm chứng với Anh ngữ key /ki/ (khóa) biến âm với kì (cây, que) và Anh ngữ lock /lóc/, khóa nguyên thủy cũng chỉ là một log /lóc/, khúc cây, nog /nóc/: chốt, ngọc bằng cây, nog biến âm với nọc, cọc (dùng làm then cài, làm khóa).

Còn từ **kebab** (Anh ngữ cũng nói là **kebob, kabab**) có gốc từ Persian kabāb, thịt nướng. Từ Điển American Heritage Dictionary cho rằng có nghĩa là ‘burn’, ‘char’, or ‘roast’ (đốt, thiêu, nướng) từ tiếng Aramaic và Akkadian. Theo nguồn gốc trong ngôn ngữ Proto-Afroasiatic tiền sử: *kab-, to burn or roast (đốt hay nướng).

Ke-, *ka- tương đương với:

-Việt ngữ chả (là nướng than, nướng lửa như bún chả Hà Nội, *chả chìa*, chả quế, chạo (tôm).

– Quảng Đông ngữ chá xiu hay xá xiu.

– Hán Việt chá 炙, nướng trên lửa (có chữ hỏa ở dưới).

-Mã Lai satay.

-Nhật ngữ yaki, là nướng, chiên, xào.

-Anh ngữ char: cháy thành than, thiêu rụi, charbroiled: nướng than như char-broiled hamburger, charcoal, charbon (Pháp ngữ) là than.

–gốc PIE *ker- “heat, fire,” hơi nóng, lửa.

Như thế tóm tắt lại shisk kabab = que thịt nướng = chả chìa.

Ngày nào chúng tôi cũng ăn shish kebab, bữa ăn thịt bò, bữa thịt gà, bữa thịt cừu, bữa thịt dê, bữa cá...

Các cụ có hàm răng giả nên ăn shish kebab loại thịt bào mỏng hay xay nhuyễn gọi là Lula kebab (Iran gọi là Kabab Koobideh) (giống nem nướng Việt Nam).

. TRÁI CÂY

Ngạc nhiên là ở Five Stans mùa này (mùa thu gặt hái) có rất nhiều trái cây, không thiếu gì cả: dọc hai bên đường những nơi trồng trọt được thấy nhiều đồn điền trồng táo, lê, cam, nho, mơ, mận, đào... đầy trĩu quả. Đặc biệt là táo Tây tuy nhỏ nhưng thơm ngọt như táo Fuji Nhật Bản. Thủ đô cũ của Kazakhstan là *Almaty* có nghĩa là ‘apple’ (алма) và thường nói là, “full of apples” (đầy đầy táo) có nguồn gốc là Almatu có nghĩa là Apple Mountain (Núi Táo).

Tuy nhiên nói tới Stans là phải nói tới loại dưa mật Hami (tôi gọi là Hà Mi) màu vàng được cho là phát gốc từ vùng Tân Cương Trung Quốc.



(ảnh của tác giả).

Dưa ngọt thơm và giòn. Dưa hợp với thủy thổ cao độ, có nhiệt độ sa mạc cao thấp sai biệt cách xa nhau rất nhiều về ban ngày và ban đêm và có nắng nhiều. Dưa Hà Mi ở Stan hợp phong thổ tuyệt hảo. Nhưng người hướng dẫn viên cảnh báo là du khách không nên ăn quá nhiều và uống nước lã sẽ bị tiêu chảy. Không biết có đúng như thế không? (tại dưa hay tại nước?)

nhưng dưa nhất là loại dưa vàng cantaloup họ hàng gần xa với dưa Hà-mi này dễ gây ra bộc phát chứng sưng ruột E. coli có thể làm thiệt mạng, đã nhiều lần bị thu hồi ở Hoa Kỳ.

Trong đoàn 14 người thì 7 người bị bệnh phải nằm lại khách sạn một hai ngày: bốn người bị tiêu chảy, ba người ngất ngư bị cảm nặng. Không rõ vì dưa Hà-Mi, vì salad rau sống, vì uống cà phê sữa cừu, sữa dê, sữa ngựa, sữa lạc đà tươi, vì xúc miệng bằng nước trong vòi? (đi du lịch ngoại quốc chúng tôi không bao giờ xúc miệng bằng nước trong vòi dù là ở khách sạn năm sao mà bằng nước trong chai hay đun sôi).

. ĐỒ UỐNG.

Có cả sữa ngựa Kymys, sữa lạc đà Shubat lên men chua (hãy coi chừng, phòng vệ sinh dọc đường còn làm theo lối ngồi xổm hay hầm cầu cần phải có đầu cù là bôi mũi). Có nhiều thứ nước trái cây nhất là nước lựu tươi ép. Như đã nói ở trên trái lựu là biểu tượng tín ngưỡng thiêng liêng của Trung Á. Cây lựu mang hình ảnh cây vũ trụ (cây tam thế, cây đời sống). Trái và cây lựu thấy rất nhiều trong văn hóa, nghệ thuật.

Nước ngọt có đủ thứ mang nhãn Hoa Kỳ, đặc biệt Pep si Cola quảng bá rộng rãi và có vẻ lấn áp Coca Cola hơn. Có những cửa hàng tiện nghi, chợ nhỏ (mini-mart) lấy tên hiệu là Pepsi.

Ở đây nhiều nơi cũng trồng nhiều nho bán đầy dọc đường nhưng không thấy quảng cáo rượu (vì là xứ Hồi) nhưng đặc biệt ngoại lệ là Vodka. Người Nga trả độc lập cho Năm Stans kèm theo cái ngầy ngật (hangover) của Vodka. Du khách có thể 'ngây ngất' đi từ Stan này qua Stan khác với các Vodka địa phương rẻ mà ngon hay ngất ngư ngồi trên xe chạy trên những con đường 'lắc lư con tàu đi' đầy những ổ gà...

- ĐỒ ĂN NHANH

Có đủ thứ địa phương và Hoa Kỳ. Đồ ăn nhanh Hoa Kỳ thấy nhiều ở Kazakhstan: Kentucky Fried Chicken, Pizza Hut, Hamberger có đủ cả các hiệu, riêng McDonalds gọi là I ♥ M.



10. Mua Sắm

Nên tìm mua các đặc sản địa phương.

- Thảm

Cùng chủng tộc với Persia/Iran nên các loại thảm (rugs và carpets) ở Trung Á tuyệt hảo, đặc biệt là thảm Uzbekistan và Turkmenistan, không kém gì ở Iran mà giá dĩ nhiên rẻ hơn.



Một tấm thảm trang trí theo hình mandala vũ trụ tạo sinh (ảnh của tác giả).

Ở Kyrgyzstan, tìm mua *shirdaks*, thảm ni cổ truyền (traditional felt rugs) của dân du mục dùng trải nền các lều yurt đẹp và hiếm quý.

- Lụa Gấm, Đồ Đan, Thêu, Dệt.

Vốn là đất của con Đường Tơ Lụa cũ nên có tay nghề dệt, đan, thêu tuyệt vời. Đất còn trồng bông vải, nghề tơ tằm còn giữ nên tơ lụa, gấm vóc hảo hạng, mỹ thuật. Thiên đường mua sắm của phái nữ.

- Mũ Người Stans.

Mỗi Stan đội một loại mũ đặc thù của tộc mình. Turkmenistan có mũ lông *telpek*, trong khi Uzbekistan và Tajikistan đội mũ chỏm đầu thêu màu sắc mỹ thuật.



Mũ của tộc nào đây?

Người Kyrgyz đội mũ miện Kalpak chỏm cao bằng ni hay lông cừu biểu tượng đỉnh núi cao Kyrgyz của quê hương họ.

- Đồ gốm.

Đồ gốm tràn ngập khắp nơi với nhiều sắc thái đặc thù Thổ Nhĩ Kỳ, Iran và Hồi giáo [đặc biệt là gốm xanh da trời như 'blue de Huế' (màu lam gốc từ Trung Á du nhập vào Trung Hoa qua con Đường Tơ Lụa). Màu lam cũng là màu Hồi giáo thấy rõ qua các vòm giáo đường Islam]. Đặc biệt các bát uống trà rất xinh đẹp (người Trung Á uống trà bằng ấm phủ bằng cái mũ ni rất đẹp và uống bằng bát con như người Việt uống nước với bằng bát).

.....

11. Khí Hậu

Khí hậu khắc nghiệt cùng cực: giá buốt về mùa đông, nóng chảy mỡ, nắng cháy da về mùa hạ. Cuối hạ có thể có gió to, bão bụi.

Thời điểm tốt nhất viếng thăm Stans là vào mùa thu như lúc chúng tôi đi bây giờ.

.....

Dĩ nhiên còn nhiều chi tiết thú vị nữa sẽ viết trong các bài viết về mỗi Stan.

Đón xem.

Số tới: *Turmekistan Mười Điều.*

BS Nguyễn Xuân Quang

Nguồn: <https://bacsinguyenxuanquang.wordpress.com/2024/10/11/trung-nam-stans-phan-1/>

Kính mời đọc thêm những bài khác của tác giả tại:
<http://www.vietnamvanhien.org/nguyenxuanquang.html>

www.vietnamvanhien.net



VIỆT NAM VĂN HIẾN

www.vietnamvanhien.info



TỦ SÁCH VĂN HIẾN TRÊN MẠNG VỚI HƠN 11500 TÁC PHẨM & TIẾT MỤC